

PHẬT NÓI KINH ĐẠI BI KHÔNG TRÍ KIM CƯƠNG  
ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUYỸ  
\_QUYỂN THỨ TƯ\_  
(Thứ năm đồng quyền)

Hán dịch: Đời Tống\_ Tây Thiên Tam Tạng Ngân Thanh Quang Lộc Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh\_ Phổ Minh Từ Giác Truyền Phạm Đại Sư PHÁP HỘ (Dharma-rakṣa) phụng chiếu dịch

Sưu tập Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

NÓI PHƯƠNG TIÊN  
\_PHẨM THỨ MƯỜI BA\_ \_CHI KHÁC\_

Bấy giờ **Vô Ngã Minh Phi** (Nairātmyā-yoginī) là bậc Thượng Thủ với tất cả nhóm **Kim Cương Noa Cát Ni** (Vajra-dākinī) đều cảm năm Cam Lộ tương ứng, cúng dường Đức **Thế Tôn Kim Cương Tát Đồ** (Bhagavate-vajra-satva) xong.

(Đức Thế Tôn) uống **vị Kim Cương Cam Lộ** (Vajra-amṛta-rasa) hiện Uy Thần lớn, phát Tâm vui vẻ nói: “Ngươi với nhóm Kim Cương Noa Cát Ni! Sự chân thật rất u bí mật này của Ta, cúng dường tất cả Phật xong, đối với Bản Tính Kim Cương, nay Ta mở bày”

Thời các **Minh Phi** (Yoginī) được đại hoan hỷ, quỳ gối phải sát đất, chấp tay cung kính, lắng nghe điều Phật dạy.

Đức Phật nói: “Nhu được thức ăn uống thì đối với thứ ngon, thứ chẳng ngon...đừng sinh chán lìa. Tắm gội bụi dơ thì không có tướng sạch sẽ. Giả sử lại chẳng tu Thiền Định, chẳng tụng câu Chú, chẳng buông bỏ ngũ mê, chẳng hộ giữ Căn Môn...đối với thức ăn năm Tịnh, bình đẳng ăn vào. Tất cả Quyển Thuộc, Tâm không có yêu dính, không có tướng Oán Thân. Chẳng hành lễ bái trước tượng vẽ, tượng đá, tượng gỗ. Đối với Pháp Thế Gian đều hay xa lìa. Đối với hàng Sát Đế Lợi, Bà La Môn, Phệ Xá, Thủ Đà La...chẳng ưa thích gần gũi. Bề ngoài của Chiên Đà La Uế Hạnh làm nhóm người ở nhà cầu...cũng chẳng xa lìa. Hoặc dùng Ma Niêm với lá Hoắc Hương, thuốc Độc Lạt...vị chua, vị đắng, vị lạt với vị thom ngon, thức ăn uống dư thừa...Dùng Trí chẳng hai của Tâm Bồ Đề cho nên chút phần của Thế Gian chẳng có thức gì chẳng ăn. Lại được hoa Cô Tô Ma tự nhiên sinh để trong vật khí hoa sen, nhập vào Thi Lợi Sa với thuốc Già Noa để làm Cam Lộ. Dùng tro của rừng lạnh (Hàn Lâm: nơi chứa xác người chết) xoa bôi thân, mặc áo rách nát đủ màu, dùng hoa Tát Lợi Đa kết vòng hoa nghiêm sức”

Lại nữa Kim Cương Tạng nói: “Do sáu Căn thanh tịnh tức tất cả cảnh giới thanh tịnh rộng lớn. Đức Thế Tôn há chẳng nói các Căn này thanh tịnh là giáp trụ của Thân đại dũng kiện sao?”

Kim Cương Tạng bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Các người Thanh Văn đã chẳng thể biết Đại Tam Muội Gia đầy. Đức Phật nói quyết định như khoảng sát na lìa các phiền

nào. Đức Như Lai đối với bốn loại Giáo Lý chẳng làm Thuyết đầy thì thế nào gọi là **phương tiện nói?**”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Tạng! Ông hãy một lòng lắng nghe! Nay Ta vì bậc Đại Tâm dùng phương tiện nói Đại Tam Muội Gia.

Như nói **Ma Niêm** (Madyam) tức là nghĩa quả trái (quả thật)

Như nói **Di La** (Milana) tức là nghĩa Câu Triệu

Như nói **Kha Tra Tất Lợi Kha Nam** (Khetah-prenkhanam) tức là nghĩa đi lại

Như nói **A Tát Đa Bà La Nam** (Asthyābharaṇam) tức là nghĩa châu báu

Như nói **Mạn Noa Lỗ** (Damaru) tức là nghĩa tiếng trống

Như nói **Nỗ La Nỗ La** (Dunduram) tức là người Đức mỏng

Như nói **Ca Lăng Nhạ La** (Kālīñjaram) tức là người Phước Thiện

Như nói **Ninh Nê Hàm** (Diṇḍimam) tức là nghĩa không có tiếp chạm

Như nói **Cát Ba La** (Kapālam) tức là vật khí hoa sen

Như nói **Nghĩa Để Vọng Bát Đa** (Tr̥ptikaram) tức là nghĩa ăn uống

Như nói **Ma La Đỉnh** (Mālatī) tức là nghĩa hái lấy ăn (thái thực)

Như nói **Ngột Tham** (Gūtham) tức là nghĩa bốn bình đẳng

Như nói **Mẫu Đa La** (mūtram) tức là nghĩa Diệu Hương

Như nói **Tất La Cấm** (Sihlakam) tức là nghĩa tự nhiên sinh

Như nói **Du Cát La** (Śukram) tức là nghĩa tạo tác

Như nói **Mạt Sa** (Māmsam) tức là nghĩa màu trắng

Như nói **Du** (?Kundurum) tức là nghĩa tương ứng

Như nói **Mô La Cấm** (Bolakam) tức là nghĩa Kim Cương

Như nói **Cô La Cấm** (Kakkolakam) tức là nghĩa Liên Hoa

Như nói **Cô Lãm** (kulam) tức là nghĩa Bộ Loại

Như nói **Phộc La Noa** (Varṇam) tức là nghĩa có phân biệt, không có phân biệt

Đối với năm Bộ của Phật cũng nói như vậy

Như nói **Nỗ Di** (Ḍombī) tức là Kim Cương Bộ (Vajra-kulāya)

Như nói **Na Chi** (Naṭī) tức là Liên Hoa Bộ (Padma-kulāya)

Như nói **Tán Noa Lê** (Caṇḍāli) tức là Bảo Bộ (Ratna-kulāya)

Như nói **Noa Nhạ Đa** (Dvijā) tức là Như Lai Bộ (Tathāgata-kulāya)

Như nói **Lạt Nhạ Kế** (Rajakī) tức là Yết Ma Bộ (Karma-kulāya)

Như nói **Mẫu Đà La** (Mudra) tức là nghĩa Diệu Thành Tựu (Susiddhi)

Lại người tu Quán được thành tựu **nước Kim Cương** (Kim Cương Thủy) làm cúng dường xong rồi tự uống vào”

Đức Phật nói: “Này Kim Cương Đại Tát Đỏa! Ta vì ông nói, chẳng phải là điều kia, tất cả chỉ nên tôn trọng mà nhiếp thọ. Đối với **Kim Cương Không Trí Quán Đỉnh Đại Chân Thật Cú Tam Muội Phương Tiện** đừng vọng tuyên nói mà bị tội lỗi lớn, rất ráo không có nghi ngờ.

Hoặc bị Quỷ My, Oán Tặc xâm nhiễu, bệnh sốt rét, Cỏ Độc cho đến người đó mau hướng đến cái chết (mệnh chung). Giả sử lại có người đối với Tam Muội này, như **Thế Y Vương** với **Phật Đạo Sư** đối với phương tiện đầy cũng đừng vị họ nói. Bất Động Sứ Giả ấy với bốn Đại Minh Phi phát đại phần nỗ.

Đấy gọi là nghĩa trong tất cả Nghi Quỹ.

## GOM TẬP TẤT CẢ NGHI QUỸ BỘ \_PHẨM THỨ MƯỜI BỐN\_

\_Bấy giờ Kim Cương Tạng là bậc Thượng Thủ cùng với tất cả Kim Cương Noa Cát Ni, Tâm sinh nghi ngờ, rất ưu ưu não rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Trong Phẩm **Tiền Hành** nói Kim Cương Ca Vũ Thành Tụ. Thế nào là **Kim Cương Ca Vũ**? Thế nào là **Bản Tôn Quán Đỉnh**? Đối với nhóm Ấn nào, nói tác dụng của nhóm Sân? Lại Phẩm **Chân Ngôn** nói Chúng Tử của Vô Ngã Minh Phi như thế nào? Chúng Tử từ đâu mà sinh ra? Phẩm **Kim Cương Bộ** nói Tướng của 32 Huyết Mạch, bàn về sự thanh tịnh của điều ấy. Nguyên xin Đức Thế Tôn vì con trừ bỏ sự nghi ngờ”

Đức Phật nói: “**Kim Cương Ca Vũ**, ấy là:

“Cô la dĩ lý chi a, mạo la mông mầu nê lý ca, cô la khur, cát tất trá, học, mặt nhạ y, cát lỗ ni cát a y, lộ la, đất hứ, tả la, khát nhạ y, nga trì, ma đã noa tất nhạ a y, hát lệ, ca lăng nhạ la, bát nê a y, nột nỗ lỗ, mặt nhĩ a y, tạt ô tam ma, cát sô lý, tất la-ca, cát bốc lỗ la y a y, ma la, y ân đà noa, sa lệ, đất hứ, bà lỗ, ha nhất a y, tất-lăng khát noa, khê trá, cát lăng đế, thú đà thú đà, nô nhạ nê a y, nê lam thú áng huỷ, tả noa vĩ, a y đăm hứ, nhĩ, tạt la phộc, a vĩ bát nê a y, vị lệ đã nhĩ ông nỗ lỗ mặt trá y ninh nê vị, đa hình, mặt nhạ a y lý”

**Kollaire-tthia bolā mummūṇire kakkola ghana kibīḍa ho vājīai kārūṇekīai na rolā, taḥi baru khājjai gāḍe ma-anā pijjai hale kālīñjara pañīai, dunduru taḥi vajjai, causama kacchuri sihlā kappura lāīai mālaindhana śalīñja taḥi bharu khāīai, preṃkhaṇa khetā karante sūddha-aśuddha na muñīai, niraṃsua aṃga caḍābi taḥiṃ ja sarāba pañīai, malayaje kunduru bāṭai dīṇḍima taḥiṃ ṇa vajjīai**

**Kim Cương Vũ** (Vajra-nṛtye) đối với Tướng của **Hứ Lỗ Ca** (Heruka) đừng nên quên niệm, Tâm sinh yêu thích, liên tục quán tưởng.

Lại **Kim Cương Minh Phi** (Vajra-yoginī) với nhóm **Du Nghĩ Ni** (Yoginī) như các Phật Mẫu. Kim Cương Ca Vũ ấy mà thường chân thật, hộ trì thân của mình với quyền thuộc khác. Đây là nơi mà các Thế Gian đã trì tụng, hay sinh tin yêu. Thế nên đối với điều này rất sinh tôn trọng, như tướng **Nguyệt Ái** đừng có nghi ngờ”

\_Thời Kim Cương Tạng bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Tự Tính của **Câu Sinh Hỷ** đấy, đâu là chỗ vớt bỏ mà hay sinh tất cả tương ứng? Ví như Hư Không không có cùng tận”

Đức Phật nói: “Như vậy! Như vậy! Như ông đã nói”

\_Kim Cương Tạng nói: “Thế nào là Tâm Bồ Đề sinh ra phương tiện?”

Đức Phật bảo: “Nói **Luân Đàn** này, dùng Uy Lực của chữ gia trì thứ tự thì gọi là **Tâm Bồ Đề sinh ra phương tiện**. Thế, Phi Thế Tục có hai loại tướng như hoa Câu Na ở dưới ánh trăng màu trắng, Diệu Lạc của Thế Gian cũng lại như vậy.

Nói: Phật Bồ Tát như vậy nhậm trì, tin hiểu **Luân Hồi** (Samsāra) không có trở lại **Niết Bàn** (Nirvāṇa). Đã nói nhóm **hình sắc** (Rūpa:sắc), **âm thanh** (Śabda:thanh) là Luân Hồi. Nhóm **cảm giác** (Vadanā:thọ) là Luân Hồi, nhóm **Căn** (Indriya) là Luân Hồi, nhóm **Sân** (Dveṣa) là Luân Hồi. Tức dùng Pháp đấy mà gọi tên Niết Bàn

Nói: không có si (Vô Si) là Niết Bàn, không có mê loạn là Niết Bàn, Thanh Tịnh là Niết Bàn. Nếu chẳng phải là Tâm Bồ Đề của Thế Tục, dùng Đồng Tử có đủ tướng là **Thượng Chúng Tộc** (dòng tộc bậc trên), Tính Hạnh điều nhu, thù diệu, trang nghiêm.

Dùng hương Tất La Ha hoà hợp với Long Nảo cùng với thức ăn uống ngon ngọt, tuy phần cúng dường, đối với thân của Ta Người thành tựu nghĩa lợi.

Lại **Kim Cương Liên Hoa** (Vajra-padma) mà làm tương ứng, sinh ra thứ tự thì chẳng nên xa lìa. Dùng vật khí hoa sen hoặc vỏ ốc màu trắng để làm Cam Lộ. Như vậy Chính Lý có Đại Lực Năng, tức là Vô Ngã Minh Phi. Dùng Đại Ấn Mạn Noa La trụ trong lỗ rốn, từ Tự Tính của âm **chữ A** (𑖀:Ā) với **chữ ĐỀ** (𑖤:Di) ấy nói Thắng Tuệ đầy sinh ra thứ tự tương ứng. Chẳng phải là dài, ngắn, vuông, tròn... mà **Câu Sinh Hỷ** như vậy sinh ra thọ dụng Diệu Lạc cùng với Đại Ấn mà được thành tựu. Tự Tính của hình sắc (Rūpa:sắc), âm thanh (Śabda: thanh), mùi ngửi (Gandha: hương), vị nếm (Rasa: vị), cảm xúc (Spraṣṭavya: xúc), Pháp Giới (Dharma: Pháp), Trí Tuệ (Prajña), Phương Tiện (Upāya) với Đại Diệu Lạc tức **Luân Đàn** ấy

Tự Tính của năm Trí là **Đại Viên Kính Trí** (Adarśa-Jñāna), **Bình Đẳng Tính Trí** (Samatā-Jñāna), **Diệu Quán Sát Trí** (Pratyavekṣana-Jñāna), **Thành Sở Tác Trí** (Kṛtya-muṣṭhāna-Jñāna), **Thanh Tịnh Pháp Giới** (Dharma-dhātu-parakṛti-Jñāna:Pháp Giới Thể Tính Trí). Bản Tính Pháp Giới của Vô Ngã Minh Phi này như Ta là hàng **Mạn Noa La Vương** (Maṇḍala-rāja) không có khác”

\_Lại nữa Kim Cương Tạng nói: “Nơi Luân Đàn, quán tưởng Đạo. Như điều ấy sinh ra chư Phật, Hiền Thánh. Nguyện xin Đức Thế Tôn trước tiên vì chúng con nói Giới Tướng đây”

Đức Phật nói: “Trước tiên ở trong Thân trụ A Tự Môn, Kim Cương Liên Hoa Đại Ấn, Phương Tiện Học Xứ. Giới bên trong bên ngoài (nội ngoại giới) này, nay Ta mở bày

Dùng Lý Thú, Tam Ma Bát Đê bí mật của chữ A khiến cho phiền não cột buộc bên ngoài chẳng hiện khởi, biết rõ ba Thân Luân: **Pháp, Báo, Hoá** với nghĩa của **Đại Lạc** (Mahā-sukha). Như vậy trừ Tâm Ý, cổ họng, đỉnh đầu sinh ra vô lượng chư Phật, Hiền Thánh

**Hoá Thân Luân** (Nirmāṇa-kāya-cakra) ấy y theo Luật của **Thượng Toạ Bộ** xuất ra **Biến Hoá Thân** (Nirmāṇa-kāya)

**Pháp Thân Luân** (Dharma-kāya-cakra) y theo Luật của **Nhất Thiết Hữu Bộ** (Sarvāstivādāḥ) tuyên nói Pháp

**Báo Thân Luân** (Saṃbhoga-kāya-cakra) y theo Luật của **Chính Lượng Bộ** (Sammitiyāḥ) là chỗ thọ dụng mùi vị của tất cả thức ăn uống

**Đại Lạc Luân** (Mahā-sukha-cakra) y theo Luật của **Đại Chúng Bộ** (Mahā-saṃghikāḥ) trụ Diệu Lạc

Đức Thế Tôn phân biệt bốn loại Quả Bất Động. Dùng Nghiệp Thắng Tuệ mà làm Giáo Giới. **Pháp Luân** (Dharma-cakra) ấy như **Thọ Dụng** (Saṃbhoga) đây, nói không có chỗ lay động mà được Quả lớn (đại quả), nơi **Diệu Lạc Luân** có đủ đại lực hay có Sĩ Phu dùng tương ứng sinh ra Quả Báo thanh tịnh. Nghĩa Loại của nhóm đây nói tên gọi **Thánh Thai** là nơi **Du Chi** (Yogī)

Nếu Tâm người lìa nhóm Tham, giả sử ở trong bào thai cũng như mặc quần áo Pháp. Quán mẹ sinh ra tức là các **Phật Mẫu** (Buddha-mātā): yêu thương, lo lắng, dạy dỗ, nuôi nấng. Khom lưng cung kính như bậc **thầy gần gũi dạy bảo** (Upādhyāya: Thân Giáo)

Do Ta xưa kia thuận sinh Thế Gian, từ **A Tự Luân** (𑖀) sinh ra chữ **Khiêm** (𑖀:Kham), đỉnh đầu tròn trịa, da dẻ thanh khiết như tướng **Bật Sô** (Bhikṣu:Tỳ Kheo). Lại chúng sinh mười tháng mới sinh trên đất, vào lúc ấy thời Ta đã mãn địa vị Đại Tự

Tại của **Hạnh Thập Địa**. Cho nên **A Tự Môn (𑖀)** gom chứa chúng sinh như Phật không có nghi ngờ”

Bấy giờ nhóm **Vô Ngã Minh Phi** nghe Đức Phật nói xong thời Tâm sinh nghi ngờ, rất sợ hãi, choáng váng té xuống mặt đất

Lúc đó **Hội** nhìn thấy xong, bảo nhóm Kim Cương Minh Phi rằng: “Đất, nước, lửa, gió, Hư Không đây. Năm Đại Chủng này chỉ có Phật mới hiểu biết được”

Thời Vô Ngã Minh Phi như được nghe trong mộng, từ mặt đất đứng dậy, bạch rằng: “Thế Tôn! Như vậy chúng sinh vì sao mà bị các cấu nhiễm che lấp? Hay trừ bỏ nhóm ấy thì gọi là **bậc Chính Giác** (Samyak-sambuddha)

Thế Tôn! Chân thật như vậy không có hư vọng”

Đức Phật nói: “Như người không có Trí uống thuốc **Hủy La Noa** thì mệt mỏi sinh ra trạng thái say mờ. Nếu lia **Si Ái**, đây tức là giải thoát.

Nếu người đối với Kim Cương Không Trí tin tưởng, ưa thích, nghe nhiều, hiểu thấu phương tiện **Xuất Ly**, chặt đứt sự cột trói của Vô Minh, chẳng sinh chấp thủ. Đối với Trời, Người, A Tu La, Địa Ngục, Quỷ đói, Súc Sinh...khởi Đại Giác Ngộ **không có tướng chúng sinh** sẽ thành **Chính Giác** (Samyak-sambodhi)

Lại các loài trùng ở trong phân dơ bản thường ưa thích Thê của mình mà còn chẳng biết sự ưa thích của hàng Trời, Người. Tính Giác này tùy theo chỗ hiện của Tâm, chẳng phải là Thế Giới khác mà được thành Chính Giác. Giả sử Chiên Đà La gây tạo các nghiệp giết chóc, người đây là kẻ ngu không có Trí, chấp dính... chẳng biết hành vi đó rất ngu si tầm tối, ở trong sáu nẻo hung khởi hành vi chọn lấy **Hữu Chi** (một trong 12 Chi là nhân chiêu vờ nghiệp quả thiện ác) làm chỗ lưu chuyển

Nếu Kim Cương Không Trí được phương tiện đây trừ bỏ sự gom chứa của Ngã Mạn, thanh tịnh cảnh giới được Đạo Vô Thượng, nơi Thắng Hạnh này thành tựu không có nghi ngờ.

Nói **Bốc Cát Tây Minh Phi** (Pukaṣī-yoginī), đây tức là **Địa Giới**, Thê bền cứng ấy tức là nghĩa **ngu si**. Đức Phật nói: “Thân y theo Tâm sinh ra, nếu ở chỗ khác quyết định chẳng thể được”. Thế nên là **Tỳ Lô Giá Na Như Lai Bộ**

Nói **Thiết Phộc Lý Minh Phi** (Śavarī-yoginī), đây tức là **Thủy Giới**, Tính thấp ướt ấy là Lý Thú của Bản Tôn. Đức Phật nói: “Thân y theo Tâm sinh ra, nếu ở chỗ khác chẳng đây lên ứng hiện”. Bởi thế là **A Súc Như Lai Bộ**

Nói **Tán Noa Lý Minh Phi** (Caṇḍalī-yoginī), đây tức là **Hoả Giới**, tức Lý Thú của Tham. Đức Phật nói: “Lửa Tham Ái dùng màu đỏ làm tướng của mình, do Tham đây lên lời nói hai lưỡi”. Bởi thế là **Bảo Sinh Như Lai Bộ**

Nói **Nỗ Di Ni Minh Phi** (Ḍomvinī-yoginī), đây tức là **Phong Giới**, là Lý Thú của Bản Tôn. Đức Phật nói: “Do Tham cho nên đây lên sự ganh ghét”. Bởi thế là **Bất Không Thành Tựu Như Lai Bộ**

Như vậy **Yêu Lý Minh Phi** (Gaurī-yoginī), **Turu Lý Minh Phi** (Caurī-yoginī), **Vĩ Đa Lý Minh Phi** (Vetalī-yoginī), **Khát Tam Ma Lý Minh Phi** (Ghasmarī-yoginī), cũng nói như trên, nơi Kim Cương Không Trí như vậy trụ trì **Tam Ma Bất Để** (Samāpatti)

Lại nữa **Vô Ngã Bồ Tát** ở tướng bình đẳng, vì lợi cho chúng sinh nên thỉnh hỏi câu Chân Ngôn **Mạt Lân Đại Cúng Đường**

Thời Kim Cương Tát Đỏa đối với các chúng sinh, khiến hộ giữ mạng của người khác. Vì loài gây chướng, tất cả **Tần Na Dạ Ca** (Vināyaka) nói **Mật Luân Đại Cúng Đường Minh** là:

“**Án, ần nại, dã ma, nhạ la, nhạ sát, phồ phộc, phộc hát-ni, phộc dụ, la sát, tán nại, tô nhạ, ma nại, phộc bát, đa la bát đa lê, át trá tát bát, y nam mật lân, bông nhạ, nhưng già, bồ sáp-ba, độ ba, măng sa, vĩ cận-nam, áng hát, ca nhạ, tát phộc sa đạt, khăn đề, khô ni, thí nhiếp huỷ nại. Án, át ca lổ mưu kháng, tát lý-phộc đạt lý-ma noa ma ninh-dã na-dữu đất-bán na, đất-phộc đa. Án a hồng, phát trá, tát-phộc hạ**”

**Om\_inda jama jala jakkha bhūta vahni vāyu rakkha caṇḍa sujja māda vappa talapātāle aṭṭasappa svāhā**

**Idaṃ valiṃ bhujja jighra phūla dhūpa mānsa viṅgha aṃbha kajja sarva sādha khanti kuṇi pheḍa gāda**

**Om āḥ hūṃ phaṭ svāhā**

Mật Luân Đại Cúng Đường Minh như vậy. Người khéo hiểu Du Già cúng dường tất cả hàng **Bộ Đa** (Bhūta) được đại cát tường.

Nếu cầu **Tín Ái** thì Chư Thiên hộ thể sinh đại hoan hỷ.

Nếu làm **Giáng Phục** thì mau phá Oán Địch.

Nếu làm **Câu Triệu** thì hay sai khiến các Ma (Māra).

Nếu làm **Tức Tai, Tăng Ích** thì được Đại Phú Lạc liên tục chẳng gián đoạn”

\_Lại nữa Kim Cương Tạng nói: “Trước kia, Đức Như Lai nói Minh Phi **Địa Hành** (Bhūcarī-yoginī), **Không Hành** (Khacarī-yoginī). Nay con chẳng biết đang là Bộ Chủ nào?”

Đức Phật nói: “Vì trong ba Mật Luân **Thân miệng ý** dùng Trú Xứ của Ta với **Vô Ngã Bồ Tát** trụ bậc trên, bậc giữa, bậc dưới. Trong đây mở bày **bộ** có ba loại, năm loại hoặc mở sáu loại. Tức năm Như Lai đối trị với Tham, Sân, Ngu Si, nói hai lưỡi, ganh ghét. Lại nơi năm loại tùy theo thứ tự ấy, quán tưởng sinh ra Diệu Lạc thanh tịnh của Kim Cương Tát Đỏa.

Lại ba loại tức là Như Lai Bộ, Liên Hoa Bộ, Kim Cương Bộ dùng đối trị nhóm Tham, Sân, Si kia.

Lại nữa, một Bộ là **A Súc Như Lai Kim Cương Uy Đức** hiện tướng phần nộ đối trị với Pháp giận dữ (sân Pháp)”

## KIM CƯƠNG VƯƠNG HIỆN RA

### \_PHẨM THỨ MƯỜI LĂM\_

Bấy giờ **Không Trí Đại Kim Cương Vương** mở bày tất cả Bản Tôn, tất cả Tự Tính Thân Mạn Noa La, trụ Cực Diệu Lạc Kim Cương Tâm Chung Tử, sinh ra **Nhất Thiết Tự Tướng Mạn Noa La Vương** có 16 cánh tay, 8 mặt, 4 chân, đội vòng hoa đầu lâu, hiện tướng phần nộ, cầm giữ năm Ấn, được đại vô úy.

Thời Vô Ngã Bồ Tát bạch lời như vậy: “Trước kia, tôi chẳng biết 15 địa vị, Quyển Ái Chung Trí của Mạn Noa La đấy. Nguyện vì tôi nói”

Thời **Kim Cương Vương** (Vajra-rāja) như vậy thờ dài, cầm **Cát Ba La**, ném chày Kim Cương tời phục Ma xong, nói bày **Mạn Noa La Luân** như lúc trước: bốn góc, bốn cửa với dây giăng Kim Cương, chuỗi ngọc, nửa vòng chuỗi, vô lượng báu tạp xen nhau trang nghiêm. Dùng Chung Trí chữ **Hồng** (𑖀 : Hūṃ) **A** (𑖠 : A) của Ta phóng ánh sáng màu xanh, rực lửa mạnh mẽ, sinh ra 8 mặt, 16 cánh tay, bàn chân đạp lên bốn

Ma, hiện tướng phần nộ, đội vòng hoa đầu lâu với chuỗi ngọc màu nhiệm, được đại vô úy, trụ trong vành mặt trời, đứng như thế múa, đỉnh đầu đội chày Kim Cương Thiện Xảo, màu đen phần nộ, dùng tro xoa bôi thân, miệng tụng chữ **Hồng phát tra** (𑖀𑖔𑖥: Hūm phat) nhập vào **Lạc Tịch Tĩnh Ly Thiền Nã Phộc Diệu Tam Ma Địa**, mặt chính màu đen đậm, mặt bên phải như hoa Câu Na màu trắng, mặt bên trái màu hồng hiện tướng rất phần nộ, mặt bên trên tươi cười, bốn mặt còn lại đều màu đen xanh, tổng cộng có 24 con mắt.

Như vậy nói tiếp nhập vào **Lạc Hy Hý Tam Ma Địa**. Từ **Ngạn Tự Môn** (𑖔𑖥: Gam) sinh ra **Ngao Lý Minh Phi** trụ ở cửa Đông

Lại nhập vào **Mãn Tha Na Tương Ứng Tam Ma Địa**. Từ **Tôn Tự Môn** (𑖔𑖥: Cam) sinh ra **Turu Lý Minh Phi** trụ ở cửa Nam, làm người giữ cửa.

Lại nhập vào **Kim Cương Liên Hoa Tương Ứng Tam Ma Địa**. Từ **Tông Tự Môn** (𑖔𑖥: Vam) sinh ra **Vĩ Đa Lý Minh Phi** trụ ở cửa Tây

Lại nhập vào **Phá Đại Thiền Nã Ám Tam Ma Địa**. Từ **Cám Tự Môn** (𑖔𑖥: Gham) sinh ra **Khát Tam Ma Lý Minh Phi** trụ ở cửa Bắc, làm người hoại Ma

Từ **Bôn Tự Môn** (𑖔𑖥: Pam) sinh ra **Bốc Cát Tây Minh Phi** trụ ở phương Y Xá Na (phương Đông Bắc)

Lại nhập vào **Mãn Tha Na Tương Ứng Tam Ma Địa**. Từ **Thương Tự Môn** (𑖔𑖥: Sam) sinh ra **Thiết Phộc Minh Phi** trụ ở cửa phương Hoả Thiên (phương Đông Nam)

Từ **Tán Tự Môn** (𑖔𑖥: Lam) sinh ra **Tán Noa Lê Minh Phi** trụ ở phương La Sát (phương Tây Nam)

Từ **Nông Tự Môn** (𑖔𑖥: Dam) sinh ra **Nỗ Di Ni Minh Phi** trụ ở phương Phong Thiên (phương Tây Bắc)

Bấy giờ Không Trí Đại Kim Cương Vương lại nhập vào **Hư Không Tính Tam Muội**, đột nhiên chẳng hiện. Bốn Đại Chúng Minh Phi ấy dùng mọi loại Kim Cương Ca Vịnh cúng dường.

Địa Đại Ngao Lý Minh Phi nói rằng:

“Lành thay Kim Cương Vương!

Mau khởi ý Đại Bi

Muốn giúp các chúng sinh

Chẳng nên trụ **Không Tính** (Śūnyatā: Tính trống rỗng)”

Thủy Đại Thiết Phộc Lý Minh Phi nói rằng:

“Khởi **Không Không Trí Chủ**

Trụ **Không** (Śūnya: trống rỗng) chẳng lợi lạc

Vì người câu thành trụ

Chẳng nên trụ **Không Tính**”

Hoả Đại Tán Noa Lê Minh Phi nói rằng:

“Vì sao trụ **Không Tính**

Để chẳng thấy phương sở?

Tôi thỉnh Đại Bi Tôn

Mau thành các lợi lạc”

Phong Đại Noa Di Ni Minh Phi nói rằng:

“Tôi biết Tâm **Không Trí**

Thân từ huyền hoá có

Bậc chẳng đoạn Đại Bi

Đừng tác Ý như vậy”

Thời Không Trí Đại Kim Cương Vương lại từ Chúng Trí chữ **Hồng A** hiện ra thân Đại Kim Cương, tướng Trí nhu nhuyễn, trang nghiêm thù diệu, làm thể dũng mãnh, phần nộ mỉm cười, đượ đại vô úy. Bên trong ôm giữ Bi Mẫn (lòng thương xót) vắng lặng hiêm có, Lý Thú của mùi vị thù thắng, hiện chín loại mùa giỡn. Bên trái bên phải có 16 cánh tay, mỗi mỗi đều cầm một vật khí **Đại Liên Hoa**. Ấy là: Địa, Thủy, Hoả, Phong, Nhật, Nguyệt, Đa Văn Thiên Vương với Diêm Ma Thiên Chủ, voi, ngựa, Khát La, bò, Lạc Đà, Ý sinh, Sư Tử, con mèo. Bàn chân đạp trên mặt đất, làm thể khắc ký Trời, A Tu La

Ngao Lý Minh Phi: tay phải nắm cây đao báu, tay trái cầm con cá Ma Kiệt

Tuu Lý Minh Phi: tay phải cầm cái trống Khuê Lô, tay trái cầm Phộc La Hạ

Vĩ Đa Lý Minh Phi: lòng bàn tay phải có con rùa, tay trái cầm vật khí hoa sen

Khát Tam Ma Lý Minh Phi: tay phải cầm Thận Long, tay trái cầm vật khí hoa sen

Bốc Cát Tây Minh Phi: tay phải cầm sư tử, tay trái cầm cây búa

Thiết Phộc Lý Minh Phi: lòng bàn tay phải có tượng Tỳ Kheo, tay trái cầm Tích

Trượng

Tán Noa Tây Minh Phi: tay phải cầm bánh xe tám cãm, tay trái cầm Lê Cự

Nỗ Di Ni Minh Phi: tay phải cầm chày Kim Cương, tay trái tác Ấn **Kỳ Khắc** (Ấn của sự thống trị)

PHẬT NÓI KINH ĐẠI BI KHÔNG TRÍ KIM CƯƠNG

ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUỸ

\_QUYÊN THỨ TƯ (Hết)\_